TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **172**/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 20 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 241/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc "*Ly hôn*" giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Phạm Thị T**, sinh năm 1983; địa chỉ: số A tổ G ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1975; địa chỉ: số A tổ G ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: bà T và ông T1 thuận tình ly hôn. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: có một người con tên Nguyễn Khánh D sinh năm 2005 hiện đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: bà T và ông T1 trình bày không có.

- Về nợ chung: bà T và ông T1 trình bày không có.

- Về án phí: bà T tự nguyện nộp số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ

phí Tòa án số 0008533 ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà T được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long
(Phòng GĐ, KT, TT và THA) (1b);
- VKSND khu vực 6-Vĩnh Long (2b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nga